

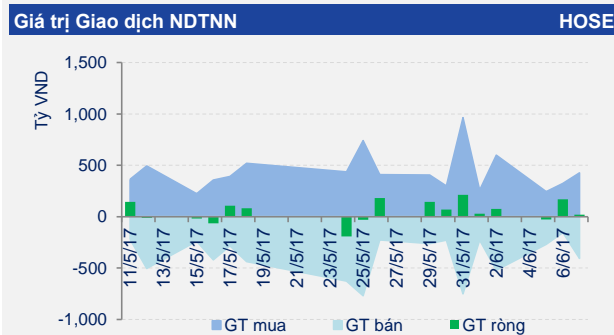
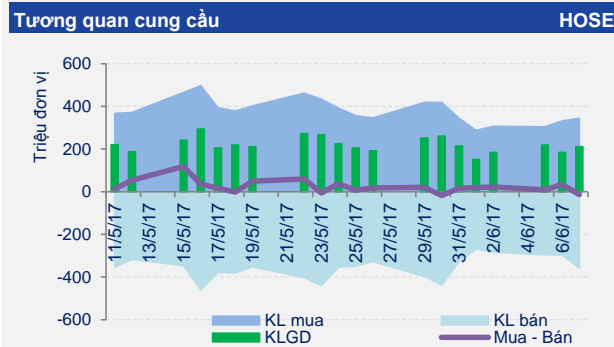
# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

7/6/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	753.46	97.47
% Thay đổi	↑ 0.29%	↑ 1.81%
KLGD (CP)	210,456,447	93,295,338
GTGD (tỷ đồng)	4,653.93	1,050.95
Tổng cung (CP)	357,997,760	142,716,300
Tổng cầu (CP)	344,058,540	137,860,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,989,380	1,522,700
KL mua (CP)	8,455,720	1,660,100
GT mua (tỷ đồng)	426.36	21.34
GT bán (tỷ đồng)	407.07	13.57
GT ròng (tỷ đồng)	19.29	7.76



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.06%	11.5	2.1	1.5%
Công nghiệp	↑ 0.08%	16.2	3.7	22.9%
Dầu khí	↓ -0.54%	15.8	2.9	1.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.57%	18.6	4.3	2.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.04%	15.5	2.6	0.5%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.02%	19.4	6.4	12.1%
Ngân hàng	↑ 1.09%	14.5	1.8	19.4%
Nguyên vật liệu	↑ 1.10%	8.8	1.9	16.6%
Tài chính	↑ 0.61%	21.7	2.7	22.1%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.34%	12.1	2.2	1.3%
VN - Index	↑ 0.29%	16.1	4.1	87.4%
HNX - Index	↑ 1.81%	11.5	1.7	12.6%

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có phiên giao dịch tăng điểm thứ ba liên tiếp, thanh khoản cũng được cải thiện rõ nét. Đáng chú ý, HNX-Index tăng rất mạnh. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,15 điểm (+0,29%) lên 753,46 điểm; HNX-Index tăng 1,72 điểm (+1,8%) lên 97,47 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng trưởng so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt 5.784 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 304 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 712 tỷ đồng. Độ rộng thị trường vẫn duy trì ở trạng thái tích cực với 304 mã tăng, 126 mã tham chiếu, 196 mã giảm. Cổ phiếu ngành ngân hàng tiếp tục là tâm điểm chính trong phiên hôm nay. Mặc dù bị chốt lời khá mạnh, nhưng chỉ có STB (-0,7%) và VCB (-0,9%) giảm nhẹ; các mã còn lại đều có mức tăng mạnh như ACB (+4,3%), CTG (+3,6%), EIB (+0,8%), MBB (+4,4%), SHB (+1,4%), VIB (+0,9%); đặc biệt NVB (+9,9%) tăng trần phiên thứ 7 liên tiếp lên mức giá 8.900 đồng. Ngoài ra, phải kể đến những cổ phiếu lớn khác cũng tăng khá mạnh, góp phần duy trì sắc xanh của thị trường trong cả phiên như HPG (+3%), VIC (+0,9%), SAB (+0,3%). Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số mã lớn giảm điểm, đã thu hẹp phần nào mức tăng của thị trường như VJC (-2%), MSN (-1,2%), PLX (-0,7%), VNM (-0,1%). Với việc thị trường đạt mốc cao mới đi kèm với thanh khoản gia tăng thì nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng có phiên giao dịch hưng khởi, với hàng loạt mã tăng mạnh, tiêu biểu SSI (+1%), VND (+8,2%), SHS (+3,3%), CTS (+2,8%).

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cả hai chỉ số chính VN-Index và HNX-Index tiếp tục chinh phục những mốc cao mới trong phiên hôm nay. Thanh khoản cải thiện rõ nét cho thấy dòng tiền đang rất dồi dào. Tuy nhiên, áp lực chốt lời gia tăng khi chỉ số áp sát ngưỡng tâm lý 755 điểm. Hiện tại, chúng tôi vẫn nghiêng về khả năng VN-Index sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên tới để thử thách lại kháng cự tương ứng với ngưỡng tâm lý 755 điểm. Rủi ro điều chỉnh trong phiên tới vẫn tiềm ẩn với vùng hỗ trợ đang cách khá xa trong khoảng 744-746 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn hạn chế mua đuổi cổ phiếu giá cao trong phiên và có thể tận dụng đà tăng điểm này để chốt lời những cổ phiếu đã đạt mức lợi nhuận mục tiêu. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh của thị trường để tái cơ cấu danh mục, có thể mua vào đối với những cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

7/6/2017

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian giao dịch, đạt mức cao nhất trong đầu phiên chiều tại 754,92 điểm. Từ giữa phiên chiều trở đi, áp lực chốt lời giá cao tăng mạnh đã thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 2,15 điểm (+0,29%) lên 753,46 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: CTG tăng 700 đồng, MBB tăng 850 đồng, HPG tăng 900 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 350 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong toàn bộ phiên giao dịch, với đà tăng mạnh dần về chiều, đạt mức đỉnh vào đầu phiên chiều tại 98,04 điểm. Tại đây, áp lực chốt lời tăng nhẹ, đã thu hẹp mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,72 điểm (+1,8%) lên 97,47 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 1.100 đồng, VND tăng 1.600 đồng, NVB tăng 800 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 300 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 19,29 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 34,9 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HSG với 26,6 tỷ đồng tương ứng với 795 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 12,6 tỷ đồng tương ứng với 485 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 7,76 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 137 nghìn cổ phiếu. VND là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 7,6 tỷ đồng tương ứng với 366 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CTS với 3,4 tỷ đồng tương ứng với 304,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,9 tỷ đồng tương ứng với 662,5 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### WB dự báo thương mại toàn cầu phục hồi, các nước xuất khẩu tăng trưởng trở lại

Ngân hàng Thế giới dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt mức 2,7% năm 2017 nhờ mức tăng sản xuất và thương mại, tăng niềm tin thị trường, tăng giá nguyên vật liệu giúp các nền kinh tế mới nổi và các nước đang phát triển tăng trưởng trở lại. Việt Nam được dự báo đạt mức tăng trưởng 6,3 %, tăng nhẹ so với năm 2016.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tăng điểm phiên thứ 2 liên tiếp, với mức tăng khá nhẹ trước áp lực chốt lời của nhà đầu tư. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 744-746 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất là ngưỡng tâm lý 755 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 727-738 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 693 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm để hướng đến mục tiêu tiếp theo tại 755 điểm, vùng hỗ trợ của chỉ số trong khoảng 744-746 điểm.

### HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ 6 liên tiếp với mức tăng là rất mạnh. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 94,5-95,3 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất là ngưỡng tâm lý 98 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 91,1-93 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 85,4 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm về kháng cự gần nhất tại 98 điểm, vùng hỗ trợ của chỉ số được xác định tại 94,5-95,3 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,42 - 36,5 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng**

Ngày 7/6 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.401, giảm 2 đồng so với phiên liền trước.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,21 USD/ounce tương ứng 0,17% xuống 1.295,21 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

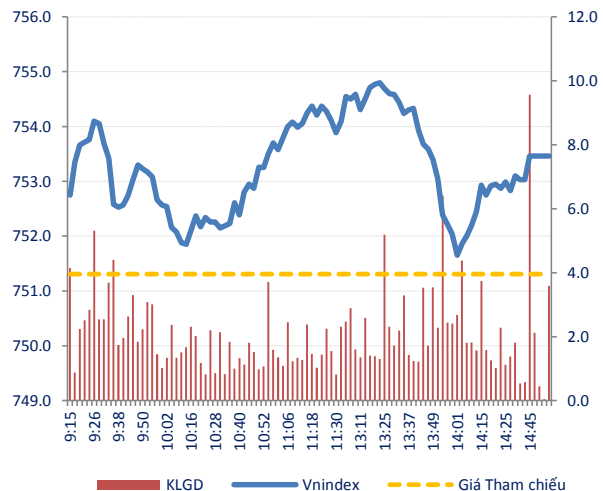
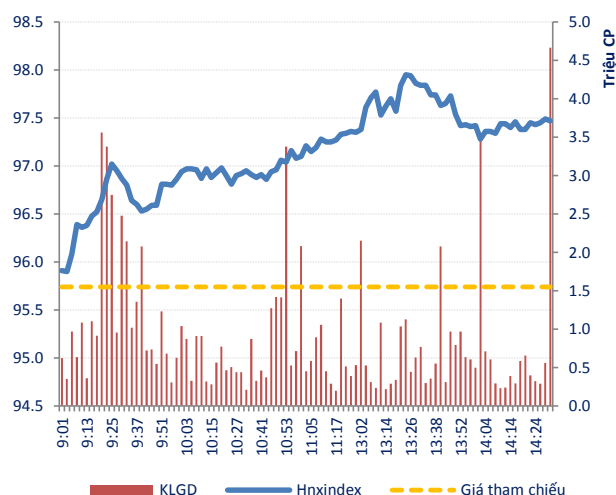
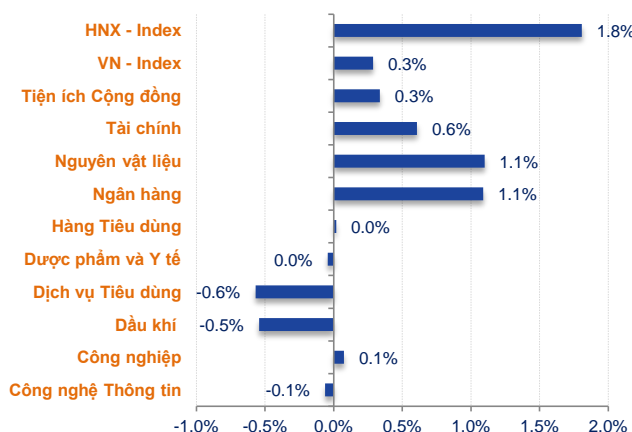
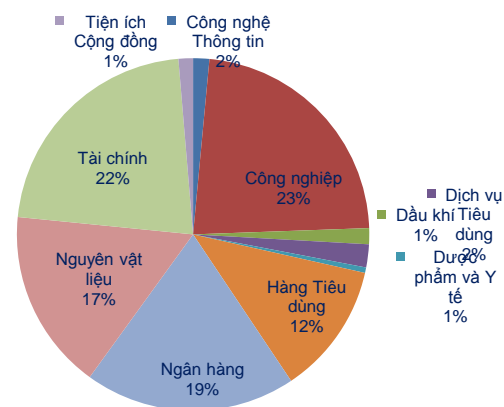
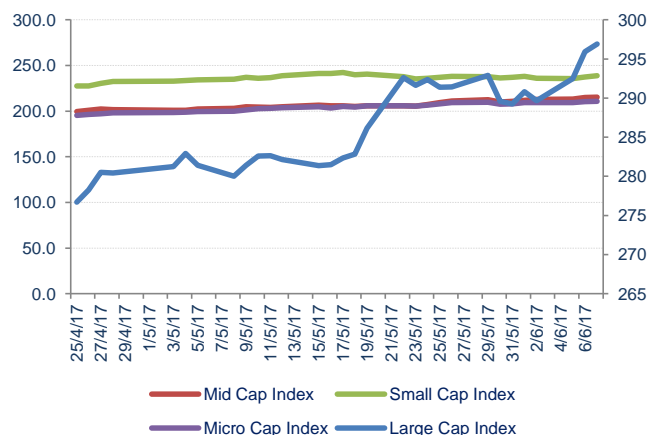
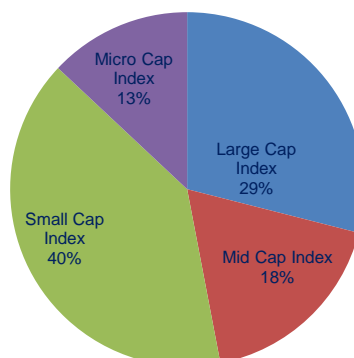
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,14 điểm tương ứng 0,15% lên 96,64 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1254 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2898 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,31 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,32 USD tương ứng 0,64% xuống 49,8 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,28 USD tương ứng 0,58% xuống 47,91 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ giảm điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 6/6, chỉ số Dow Jones giảm 47,81 điểm tương ứng 0,23% xuống 21.136,23 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 20,63 điểm tương ứng 0,33% xuống 6.275,06 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 6,77 điểm tương ứng 0,28% xuống 2.429,33 điểm.

**THÔNG KÊ GIAO DỊCH**
**KLGD và VN-Index trong phiên**

**KLGD và HNX-Index trong phiên**

**Biến động giá phân theo nhóm Ngành**

**Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành**

**Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa**

**Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa**

**Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:**

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,114,150	KBC	771,740
2	HSG	795,140	SSI	484,870
3	VCB	343,050	DPM	355,300
4	BCG	321,240	HT1	339,390
5	PHR	205,800	STB	315,210

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	APS	454,200	SHB	662,500
2	VND	366,000	HOM	109,300
3	CTS	304,500	SDT	103,200
4	NHP	55,500	ICG	68,500
5	KHB	26,000	KVC	65,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KSA	2.40	2.30	↓ -4.17%	9,337,170
HPG	30.50	31.40	↑ 2.95%	8,369,760
AMD	21.95	23.45	↑ 6.83%	8,278,310
HQC	3.25	3.26	↑ 0.31%	7,131,230
FLC	7.28	7.26	↓ -0.27%	6,778,550

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.30	7.40	↑ 1.37%	27,471,320
ACB	25.30	26.40	↑ 4.35%	9,677,635
KLF	2.80	2.80	→ 0.00%	6,107,463
VND	19.40	21.00	↑ 8.25%	2,332,950
CEO	11.60	11.60	→ 0.00%	2,098,582

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
IDI	6.15	6.58	0.43	↑ 6.99%
CTF	20.10	21.50	1.40	↑ 6.97%
PTC	5.61	6.00	0.39	↑ 6.95%
ATG	2.16	2.31	0.15	↑ 6.94%
VPK	13.00	13.90	0.90	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE8	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
MKV	13.00	14.30	1.30	↑ 10.00%
TKC	22.20	24.40	2.20	↑ 9.91%
NVB	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
VNF	42.60	46.80	4.20	↑ 9.86%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSH	3.45	3.21	-0.24	↓ -6.96%
SII	24.15	22.50	-1.65	↓ -6.83%
TCO	11.00	10.25	-0.75	↓ -6.82%
EMC	21.30	20.00	-1.30	↓ -6.10%
LGC	24.40	23.00	-1.40	↓ -5.74%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L18	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
HEV	12.70	11.50	-1.20	↓ -9.45%
APP	11.00	10.00	-1.00	↓ -9.09%
ACM	2.20	2.00	-0.20	↓ -9.09%
TMX	11.50	10.50	-1.00	↓ -8.70%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KSA	9,337,170	0.7%	75	30.8	0.2
HPG	8,369,760	3250.0%	5,944	5.3	1.2
AMD	8,278,310	5.2%	651	36.0	2.1
HQC	7,131,230	2.0%	189	17.3	0.3
FLC	6,778,550	12.7%	1,715	4.2	0.5

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	27,471,320	7.4%	888	8.3	0.6
ACB	9,677,635	10.7%	1,514	17.4	1.8
KLF	6,107,463	1.0%	104	27.0	0.3
VND	2,332,950	19.0%	2,543	8.3	1.4
CEO	2,098,582	11.8%	1,734	6.7	1.0

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
IDI	↑ 7.0%	5.3%	668	9.9	0.6
CTF	↑ 7.0%	12.6%	1,502	14.3	1.8
PTC	↑ 7.0%	-4.0%	(550)	-	0.5
ATG	↑ 6.9%	3.1%	332	7.0	0.2
VPK	↑ 6.9%	-4.7%	(926)	-	0.7

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VE8	↑ 10.0%	14.7%	1,670	7.9	1.1
MKV	↑ 10.0%	6.2%	704	20.3	1.4
TKC	↑ 9.9%	15.3%	2,033	12.0	1.8
NVB	↑ 9.9%	0.4%	46	191.8	0.8
VNF	↑ 9.9%	21.1%	8,794	5.3	1.1

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,114,150	39.1%	5,944	5.3	1.2
HSG	795,140	41.0%	5,045	6.5	2.5
VCB	343,050	14.7%	2,000	19.2	2.7
BCG	321,240	1.9%	243	29.1	0.7
PHR	205,800	13.6%	3,972	8.8	1.2

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
APS	454,200	2.1%	195	18.9	0.4
VND	366,000	19.0%	2,543	8.3	1.4
CTS	304,500	9.7%	1,128	9.8	0.9
NHP	55,500	2.6%	269	13.0	0.3
KHB	26,000	0.0%	(2)	-	0.3

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	223,507	44.5%	6,991	22.0	9.0
VCB	137,795	14.7%	2,000	19.2	2.7
SAB	123,062	34.0%	7,255	26.4	9.8
VIC	108,146	3.9%	641	64.0	4.1
GAS	106,191	18.9%	4,115	13.5	2.6

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	26,028	10.7%	1,514	17.4	1.8
VCS	9,984	50.6%	12,032	13.8	6.2
SHB	8,282	7.4%	888	8.3	0.6
VCG	8,127	6.8%	1,129	16.3	1.4
PVS	7,460	8.1%	2,150	7.8	0.7

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VHG	3.45	-5.4%	(631)	-	0.2
AAA	3.44	19.0%	3,392	9.6	1.9
HCM	3.33	14.0%	2,625	16.3	2.2
DTA	3.17	0.2%	13	307.8	0.4
KAC	3.09	1.3%	141	183.4	2.1

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SEB	4.85	28.6%	5,507	5.7	1.9
NVB	4.09	0.4%	46	191.8	0.8
VGP	3.76	9.4%	1,910	15.1	1.4
NDF	3.54	-6.7%	(698)	-	1.5
BHT	3.26	-83.5%	(5,987)	-	1.2





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---